

Số: 829/NQ-ĐHCĐ

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 06 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số:68/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2015 và Điều lệ sửa đổi bổ sung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp ngày 31/05/2020;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh ngày 11/06/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn các nội dung cụ thể như sau:

Nội dung 1:

Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 gồm các chỉ tiêu chính sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I.	Sản lượng sản xuất		
1	Nung Clinker	tấn	912,988
2	Nghiên xi măng các loại	tấn	912,988
3	Thầu khai thác Vàng Danh	tấn	154,911
II	Sản lượng tiêu thụ		
1	Xi măng các loại	Tấn	946,252
2	Clinker	Tấn	323,605
3	Than giao thầu Vàng Danh	Tấn	154,911
III	Kết quả kinh doanh hợp nhất		
+	Tổng doanh thu	Đồng	1,561,888,030,318
+	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	85,799,631,248
+	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Đồng	85,733,401,042
IV	Kết quả kinh doanh công ty mẹ	Đồng	
+	Tổng doanh thu	Đồng	1,561,037,157,116
+	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	85,669,824,339
V	Nộp ngân sách	Đồng	58,229,814,799
VI	Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	9.975.000

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: **43.462.195** cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 2:

Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty về kết quả hoạt động năm 2020; phương hướng nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: **43.462.195** cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 3:

Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021; Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2021.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: **43.462.195** cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 4:

Thông qua các nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty năm 2020 về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, 2020; Nghị quyết HĐQT năm 2020 và các nội dung liên quan phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

(Nội dung chi tiết của Nghị quyết 2020 đã được Công ty thể hiện tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty và Báo cáo thường niên theo quy định).

Giao Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, 2019, 2020; các Nghị quyết HĐQT năm 2019, 2020 theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: **43.462.195** cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 5:

Thông nhất thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 gồm các nội dung chính sau:

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2021:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I.	Các chỉ tiêu SL XSKD năm 2021		
1	Nung Clinker	tấn	887.760
2	Nghiên xi măng các loại	tấn	900.000

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
II.	Các chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ năm 2021		
1	Tiêu thụ Clinker	tấn	260.000
2	Tiêu thụ xi măng	tấn	900.000
III.	Các chỉ tiêu giá trị năm 2021		
1	Tổng doanh thu toàn công ty		1.155.000.000.000
2	Nộp ngân sách	đồng	50.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	10.000.000.000
4	Lương bình quân	đồng	10.000.000

2. Các kế hoạch/nhiệm vụ khác:

1/. Về lĩnh vực sản xuất xi măng

- Nâng cấp dây chuyền theo hướng hiện đại, ứng dụng các công nghệ tiên tiến thế giới hiện nay trong sản xuất xi măng, đạt top đầu Việt Nam về các chỉ tiêu tiêu hao, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường. (đầu tư mua sắm thiết bị: mua hệ thống làm lạnh của FONS Thổ Nhĩ Kỳ, Hệ thống vòi đốt thế hệ mới của FCT – Australia có thể tiết kiệm đốt than và đốt rác, Hệ thống cân than của FLSmidth Đan Mạch, Hệ thống tấm lót, bi nghiền Ceramic của Magotto – Bỉ...), với tổng mức đầu tư khoảng 400 tỷ đồng.

- Triển khai xây dựng chương trình chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả hoạt động, tinh gọn bộ máy, phân đầu trước 2023 hoàn thành chương trình chuyển đổi số, bắt kịp các chỉ tiêu của các nhà máy của EU – G7. (Công ty xác định xây dựng nhà máy Xi măng 4.0, mời Tập đoàn FLSmidth của Đan Mạch, Chope của Trung quốc tham gia tư vấn, xây dựng hệ thống);

- Quan tâm đặc biệt đến công tác bảo vệ môi trường, công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, đầu tư trang thiết bị, công cụ, dụng cụ bảo hộ lao động cho công tác môi trường, an toàn vệ sinh lao động. Phối hợp với địa phương trong công tác bảo vệ môi trường chung trong khu vực. Xây dựng Nhà máy Lam thạch là điển hình trong công tác bảo vệ, cải tạo môi trường.

2/. Về lĩnh vực đầu tư mới

Xác định lựa chọn các lĩnh vực đầu tư mới có hàm lượng khoa học công nghệ cao, tiên tiến của thế giới, xác định mục tiêu dài hạn.

- Chú trọng đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp nặng liên quan đến năng lượng, rác thải, cải tạo môi trường. Trên cơ sở đánh giá lựa chọn kỹ lưỡng công nghệ trước khi đầu tư gồm:

+ Triển khai Nhà máy sản xuất vỏ bao.

+ Triển khai thực hiện dự án phát điện nhiệt khí dư (tận dụng nhiệt dư của lò trong quá trình đốt than và nhiên liệu thay thế như rác công nghiệp...)

+ Triển khai thực hiện đầu tư, dự án điện rác QNC – Công suất 60MW.

3/. Nhiệm vụ khác:

- Tiếp tục tập trung đổi mới mô hình quản trị Công ty.

- Triển khai phát hành cổ phiếu nâng vốn điều lệ.

- Tập trung mọi nguồn lực, triển khai nhiều giải pháp quyết liệt, đồng bộ đối với hoạt động sản xuất, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến công nghệ

nhằm tăng năng suất, ổn định chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Rà soát bố trí sắp xếp lại bộ máy tổ chức cho phù hợp với yêu cầu SXKD.
- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm nội địa, chú trọng thị trường xi măng xuất khẩu, nâng tỷ lệ tiêu thụ xi măng đạt trên 80%.
- Xử lý giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc của các dự án hạ tầng (tại Cẩm Phả, Hạ Long và khu vực Uông Bí).
- Tập trung đồng bộ, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành quản lý, rà soát bố trí sắp xếp, cơ cấu tổ chức, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ chuyên môn và tính chất công việc.
- Xây dựng và triển khai các biện pháp quản lý và sử dụng thiết bị máy móc, dây chuyền sản xuất, kỹ thuật công nghệ phù hợp. Rà soát, điều chỉnh áp dụng các định mức chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phù hợp và kịp thời, sát với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả kinh tế cao nhất.
- Tìm kiếm lựa chọn, cung ứng và quản lý tốt nguyên nhiên liệu, vật tư đầu vào đưa tiêu chí tiết kiệm vật tư nguyên nhiên liệu, năng lượng, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả, giảm chi phí.
- Tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ và tạo điều kiện của các cấp chính quyền và các Sở ban ngành, tăng cường công tác phối kết hợp giữa chuyên môn với các tổ chức đoàn thể và các phòng ban đơn vị trong Công ty.
- Chú trọng công tác an toàn vệ sinh lao động, công tác môi trường, công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO. Thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng và bảo vệ tài nguyên, than, đá, sét... một cách có hiệu quả.
- Cập nhật và vận dụng kịp thời các cơ chế chính sách, chế độ của Nhà nước trên các mặt công tác, từ đó có những giải pháp phù hợp, đem lại hiệu quả cao nhất.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 6:

Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ký ngày 12/04/2021 gồm Báo cáo tài chính riêng số: 120421.003/BCTC.KT5, Báo cáo tài chính hợp nhất số 120421.004/BCTC.KT5.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 7:

Thông qua việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2020:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 Công ty dự kiến chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty với tỷ lệ 1,5% lợi nhuận sau thuế, mặc dù năm 2020 kết quả đã có lãi, tuy nhiên lũy kế đến hết năm 2020 lợi nhuận vẫn âm, do vậy thống nhất năm 2020 không thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS Công ty.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 8:

Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty (theo tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ số: 693/TTr-QNC, ngày 19/05/2021).

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 9:

Thông qua Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động BKS Công ty (sửa đổi theo quy định tại Thông tư 166/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán).

Căn cứ nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động BKS Công ty sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Thống nhất ủy quyền và giao cho Người đại diện theo pháp luật Công ty hoàn thiện, ban hành áp dụng theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 10:

Thống nhất thông qua ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty thực hiện việc sửa đổi Điều lệ hoạt động Công ty, thay đổi Giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành tăng vốn và các thủ tục khác có liên quan theo quy định của pháp luật và điều lệ hiện hành của Công ty.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 11:

Thông qua việc chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC) Trụ sở chính: Số 1 Lê Phụng Hiểu – Hoàn Kiếm - Hà Nội – Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh năm 2021.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 12:

Thông nhất thông qua việc ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành thực hiện:

1. Tiếp tục chủ động rà soát, đánh giá toàn bộ các nguồn lực tài sản, tài nguyên, khoáng sản, dự án cơ sở hạ tầng ... của Công ty, vốn góp, các khoản đầu tư của QNC tại các công ty con, các khoản đầu tư tài chính. Quyết định triển khai các phương án như đầu tư, bán, thanh lý, chuyển nhượng, hợp tác kinh doanh, cho thuê, chuyển nhượng (thoái vốn) ... nhằm tăng cường tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đem lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

2. Thực hiện kiện toàn, bố trí, sắp xếp lại bộ máy tổ chức và nhân sự các cấp đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với mô hình và yêu cầu sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 13:

Thông qua việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2021, không quá 1,5% lợi nhuận sau thuế (khi lũy kế kết quả kinh doanh năm 2021 không âm).

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 14:

Thông qua việc Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, Ban kiểm soát Công ty tiếp tục yêu cầu các đơn vị và cá nhân liên quan xử lý, giải quyết các tồn tại liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019, 2020 và các Nghị quyết/quyết định/ yêu cầu của HĐQT Công ty năm 2019, năm 2020 theo quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 15:

Thông nhất thành lập Công ty gồm các nội dung sau:

- TÊN CÔNG TY: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ XANH QNC
- Viết tắt: Ecogreen Bag.
- Địa chỉ: Khu Hợp Thành, Phường Phương Nam, TP Uông Bí, tỉnh Quảng
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bìa bì từ giấy và bì; Sản xuất bìa bì bằng gỗ.....
- Vốn điều lệ dự kiến: 50 tỷ Việt nam đồng.

Trong đó:

+ Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh: Chiếm 65% vốn góp;

+ Số vốn còn lại được huy động từ các tổ chức/cá nhân có điều kiện, năng lực trong và ngoài Công ty.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2021.

Thông nhất ủy quyền và giao cho Tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện lựa chọn nhà đầu tư và hoàn tất các thủ tục thành lập Công ty theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 16:

Thông nhất triển khai thực hiện đầu tư hiện giai đoạn 2 dự án Khu dân cư Đông Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh gồm các nội dung sau:

- Hình thức ký hợp đồng hợp tác đầu tư giữa Công ty QNC với đối tác, đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm trong quản lý và điều hành dự án.

- Nội dung thực hiện bao gồm: Toàn bộ cơ sở hạ tầng kỹ thuật và quyền sử dụng đất, quyền thuê đất của dự án.

- Đơn vị ký hợp đồng hợp tác:

+ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng S&S Group (đơn vị đã được lựa chọn, thẩm định, đánh giá bởi QNC và UBND thành Phố Uông Bí).

+ Địa chỉ: Tổ 2, Khu 1B, Phường Hồng Hải, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

+ Mã số thuế: 5702081947.

- Phương thức hợp tác:

+ Hai Bên hợp tác đầu tư có thành lập pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản ngân hàng riêng. Mọi quyền điều hành hoạt động của Dự án do Pháp nhân mới chịu trách nhiệm và có sự theo dõi phối hợp của hai bên.

+ Công ty QNC đồng ý ủy quyền và giao cho pháp nhân mới thực hiện toàn bộ các hạng mục công trình của Dự án: tư vấn thiết kế, giải phóng mặt bằng, đấu thầu, mời thầu, thi công các hạng mục HTKT, tổ chức quản lý, kinh doanh dự án, huy động vốn, chịu trách nhiệm đầu tư xây dựng công trình từ GPMB, thiết kế các hạng mục HTKT, cung cấp thiết bị công nghệ, thi công xây dựng và chuyển giao các hạng mục HTKT cho cơ quan quản lý nhà nước, địa phương;

+ Pháp nhân mới phải cam kết đảm bảo và tuân thủ đúng quy định của nhà nước về chế độ chính sách, luật định, không để xảy ra tình trạng nợ đọng, chậm nộp các nghĩa vụ thuế, phí liên quan đến dự án đối với nhà nước, làm ảnh hưởng đến hình ảnh, quyền lợi của QNC. Trong trường hợp để xảy ra tình trạng trên, đối tác và người đại diện Pháp luật của pháp nhân mới hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

+ Pháp nhân mới được quyền huy động vốn, chịu trách nhiệm pháp lý về việc sử dụng vốn cho dự án.

+ Tỷ lệ góp vốn: Công ty QNC tham gia góp vốn: không vượt quá 40% vốn điều lệ pháp nhân mới; Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng S&S Group và các cá nhân liên quan: không thấp hơn 60% Vốn điều lệ pháp nhân mới.

- Thời gian thực hiện: Kể từ quý 2/2021.

- Thống nhất ủy quyền và giao cho Tổng giám đốc Công ty, người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện:

+ Thương thảo và ký hợp đồng hợp tác với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng S&S Group.

+ Xác định giá trị, chi phí, lợi nhuận của QNC đã đầu tư đối với dự án để làm cơ sở thống nhất với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng S&S Group.

+ Thực hiện góp vốn thành lập pháp nhân mới theo tỷ lệ, cử đại diện tham gia quản lý phần vốn góp của QNC tại Công ty pháp nhân mới, bố trí nhân sự của QNC tham gia quản lý, thực hiện hợp đồng hợp tác, pháp nhân mới đảm bảo việc quản lý, tổ chức thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

+ Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, công việc và các thủ tục liên quan đến hợp đồng hợp tác đầu tư, thực hiện dự án theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 17:

Thống nhất thông qua kết quả chào bán và tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cụ thể:

Căn cứ Nghị quyết số 797/NQ-DHCD ngày 31/05/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị đã triển khai phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ. Căn cứ Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ ngày 01/02/2021, kết thúc đợt phát hành, Công ty đã thu được 112.780.910.000 đồng. tính đến ngày 23/02/2021, Công ty đã sử dụng số tiền theo đúng Báo cáo tình hình sử dụng vốn số 258/BC-QNC ngày 23/02/2021, và báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu sau phát hành số 050321.011/BCTC.KT5 do hãng kiểm toán AASC ký ngày 05/03/2021 (Các nội dung: Báo cáo kết quả chào bán, Báo cáo tình hình sử dụng vốn, Báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu đã được công bố thông tin trên website công ty, trang thông tin điện tử của SGDCK Hà Nội và của UBCKNN theo quy định).

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 18:

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành thay mặt Đại hội đồng Cổ đông toàn quyền quyết định và thực hiện một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội thường niên nhằm đáp ứng kịp thời cho hoạt động kinh doanh của Công ty (các nội dung thực hiện sẽ được báo cáo trong kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất).

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Trưởng các phòng ban, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu HĐQT;VP.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**



Đỗ Hoàng Phúc



Số:828/BB-ĐHCĐ

Quảng Ninh, ngày 11 tháng 06 năm 2021

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NINH

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh.

Trụ sở chính: Khu Hợp Thành, phường Phương Nam, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 22.03.000388 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 28/3/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 01/03/2021; Mã số doanh nghiệp: 5700100263.

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30, ngày 11/06/2021 tại Khách sạn Vinpearl Resort & Spa Hạ Long (Địa chỉ: Đảo Rều, Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh). Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh (QNC) được tiến hành với các nội dung sau:

PHẦN THỨ NHẤT
CHƯƠNG TRÌNH KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Khai mạc Đại hội:

1. Ông Hoàng Kông: Thư ký HĐQT, Trưởng phòng TCHC Công ty tiến hành các thủ tục:

- Ôn định tổ chức
- Công bố lý do, giới thiệu đại biểu.

2. Ông Nguyễn Ngọc Anh: Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:

- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và tính hợp lệ của Đại hội.

3. Ông Trần Quang Tịnh: Trưởng BKS Công ty: Khai mạc Đại hội.

4. Ông Hoàng Kông:

- Giới thiệu Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội, Chủ tọa điều hành Đại hội, Ban kiểm tra tư cách Đại biểu, Ban kiểm phiếu và Thư ký Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua nội dung:

*** Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội gồm 3 người:**

1. Ông Đỗ Hoàng Phúc: Chủ tịch HĐQT Công ty.
2. Ông Tô Ngọc Hoàng: TV.HĐQT, TGD Công ty;
3. Ông Trần Quang Tịnh: Trưởng BKS Công ty.

*** Chủ tọa điều hành Đại hội:**

Ông Đỗ Hoàng Phúc – Chủ tịch HĐQT Công ty.

*** Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu và Kiểm phiếu biểu quyết Đại hội gồm:**

1. Ông. Nguyễn Ngọc Anh: Trưởng ban;
2. Ông. Phạm Đức Bang: Thành viên;
3. Ông Vũ Trọng Hiệt: Thành viên;

*** Thư ký Đại hội:**

Ông Hoàng Kông: Thư ký HĐQT, Trưởng phòng TC-HC Công ty.

5. Ông Hoàng Kông: Thư ký HĐQT, Trưởng phòng TC-HC Công ty: Thông qua Quy chế làm việc tổ chức Đại hội, Chương trình Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết nhất trí 100% thông qua Quy chế làm việc tổ chức, Chương trình Đại hội, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và tính hợp lệ của Đại hội.

II. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và tính hợp lệ của Đại hội:

1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là: **1.735** cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho tổng số **50.000.000 cổ phần**, trong đó tổng số cổ phiếu được phân bổ quyền biểu quyết tại Đại hội là: **49.932.000 cổ phần**. (Theo theo danh sách phân bổ quyền biểu quyết số: V801/2021-QNC/VSD-ĐK do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam lập ngày 28/04/2021).

Tổng số đại biểu tham dự: 38; trong đó cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông năm 2021 là: **11** cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu: **43.462.195** cổ phần, tương đương với: **86,92%** tổng số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

2. Khách mời tham dự Đại hội gồm:

- Đại diện các tổ chức tín dụng gồm: Ngân hàng BIDV chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh; Ngân hàng AGriBank chi nhánh Quảng Ninh; Ngân hàng BIDV Chi nhánh Thái Bình; Ngân Hàng NCB chi nhánh Thái Bình; Ngân hàng MSB chi nhánh Hoàng Mai Hà Nội

- Đại diện lãnh đạo các đơn vị, đối tác, các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của QNC.

PHẦN THỨ HAI
CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. Ông: Đỗ Hoàng Phúc - Chủ tịch HĐQT Công ty đã trình bày tại Đại hội: Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021.

2. Ông: Tô Ngọc Hoàng: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty, thay mặt Ban điều hành trình bày tại Đại hội các nội dung bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty về kết quả SXKD năm năm 2020, , kế hoạch SXKD năm 2020;

- Báo cáo tài chính kiểm toán Công ty năm 2020.

3. Ông: Trần Quang Tịnh: Trưởng Ban kiểm soát Công ty đã trình bày tại Đại hội các nội dung bao gồm:

+ Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020, kế hoạch SXKD năm 2021;

+ Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2021.

4. Ông: Hoàng Kông: Thư ký Đại hội, người được ủy quyền của Đoàn Chủ tịch và Chủ tọa điều hành Đại hội đã trình bày các tờ trình gồm:

- Tờ trình số: 693/TTr-QNC ngày 19/05/2021: Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ;

- Tờ trình số: 716/TTr- SDĐL ngày 19/05/2021: Thông qua Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động BKS Công ty
- Tờ trình số: 693A/TTr-ĐHCĐ ngày 19/05/2021: Tờ trình các nội dung biểu quyết thông qua tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

5. Đại hội thảo luận.

Sau khi xem xét và thảo luận kỹ lưỡng về các vấn đề trên, các cổ đông đã có ý kiến thống nhất tất cả các nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc, Ban kiểm soát và nội dung các tờ trình do Thư ký trình bày tại Đại hội là phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Vì vậy, toàn bộ cổ đông đã nhất trí phê chuẩn các nội dung của Đại hội.

PHẦN THỨ BA

PHẦN BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

Căn cứ các nội dung trình biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 gồm (Các báo cáo: HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Ban kiểm soát và các Tờ trình: “ Tờ trình số: 693/TTr-QNC ngày 19/05/2021: Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; Tờ trình số: 693A/TTr-ĐHCĐ ngày 19/05/2021: Tờ trình các nội dung biểu quyết thông qua tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; Tờ trình số: 716/TTr- SDĐL ngày 19/05/2021: Thông qua Điều lệ, quy chế quản trị nội bộ quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động BKS Công ty đã được Thư ký Đại hội đọc toàn văn và Đại hội tiến hành biểu quyết các vấn đề của Đại hội theo quy định:

Kết quả biểu quyết các nội dung tại Đại hội như sau:

Nội dung 1:

Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 gồm các chỉ tiêu chính sau:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I.	Sản lượng sản xuất		
1	Nung Clinker	tấn	912,988
2	Nghiền xi măng các loại	tấn	912,988
3	Thầu khai thác Vàng Danh	tấn	154,911
II	Sản lượng tiêu thụ		
1	Xi măng các loại	Tấn	946,252
2	Clinker	Tấn	323,605
3	Than giao thầu Vàng Danh	Tấn	154,911
III	Kết quả kinh doanh hợp nhất		
+	Tổng doanh thu	Đồng	1,561,888,030,318
+	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	85,799,631,248
+	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	Đồng	85,733,401,042
IV	Kết quả kinh doanh công ty mẹ	Đồng	

+	Tổng doanh thu	Đồng	1,561,037,157,116
+	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	85,669,824,339
V	Nội ngân sách	Đồng	58,229,814,799
VI	Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	9.975.000

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: **43.462.195** cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 2:

Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty về kết quả hoạt động năm 2020; phương hướng nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: **43.462.195** cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 3:

Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát Công ty về kết quả hoạt động năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021; Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2021.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: **43.462.195** cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 4:

Thông qua các nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị Công ty năm 2020 về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, 2020; Nghị quyết HĐQT năm 2020 và các nội dung liên quan phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

(Nội dung chi tiết của Nghị quyết 2020 đã được Công ty thể hiện tại Báo cáo tình hình quản trị Công ty và Báo cáo thường niên theo quy định).

Giao Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, 2019, 2020; các Nghị quyết HĐQT năm 2019, 2020 theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: **43.462.195** cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: **Không** cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 5:

Thông nhất thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 gồm các nội dung chính sau:

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2021:

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
I.	Các chỉ tiêu SL XSKD năm 2021		

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng
1	Nung Clinker	tấn	887.760
2	Nghiền xi măng các loại	tấn	900.000
II. Các chỉ tiêu sản lượng tiêu thụ năm 2021			
1	Tiêu thụ Clinker	tấn	260.000
2	Tiêu thụ xi măng	tấn	900.000
III. Các chỉ tiêu giá trị năm 2021			
1	Tổng doanh thu toàn công ty		1.155.000.000.000
2	Nộp ngân sách	đồng	50.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	đồng	10.000.000.000
4	Lương bình quân	đồng	10.000.000

2. Các kế hoạch/nhiệm vụ khác:

1/. Về lĩnh vực sản xuất xi măng

- Nâng cấp dây chuyền theo hướng hiện đại, ứng dụng các công nghệ tiên tiến thế giới hiện nay trong sản xuất xi măng, đạt top đầu Việt Nam về các chỉ tiêu tiêu hao, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường. (đầu tư mua sắm thiết bị: mua hệ thống làm lạnh của FONS Thổ Nhĩ Kỳ, Hệ thống vôi đốt thế hệ mới của FCT – Australia có thể tiết kiệm đốt than và đốt rác, Hệ thống cân than của FLSmidth Đan Mạch, Hệ thống tấm lót, bi nghiền Ceramic của Magotto – Bỉ...), với tổng mức đầu tư khoảng 400 tỷ đồng.

- Triển khai xây dựng chương trình chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả hoạt động, tinh gọn bộ máy, phân đầu trước 2023 hoàn thành chương trình chuyển đổi số, bắt kịp các chỉ tiêu của các nhà máy của EU – G7. (Công ty xác định xây dựng nhà máy Xi măng 4.0, mời Tập đoàn FLSmidth của Đan Mạch, Chope của Trung quốc tham gia tư vấn, xây dựng hệ thống);

- Quan tâm đặc biệt đến công tác bảo vệ môi trường, công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, đầu tư trang thiết bị, công cụ, dụng cụ bảo hộ lao động cho công tác môi trường, an toàn vệ sinh lao động. Phối hợp với địa phương trong công tác bảo vệ môi trường chung trong khu vực. Xây dựng Nhà máy Lam thạch là điển hình trong công tác bảo vệ, cải tạo môi trường.

2/. Về lĩnh vực đầu tư mới

Xác định lựa chọn các lĩnh vực đầu tư mới có hàm lượng khoa học công nghệ cao, tiên tiến của thế giới, xác định mục tiêu dài hạn.

- Chú trọng đầu tư vào các lĩnh vực công nghiệp nặng liên quan đến năng lượng, rác thải, cải tạo môi trường. Trên cơ sở đánh giá lựa chọn kỹ lưỡng công nghệ trước khi đầu tư gồm:

- + Triển khai Nhà máy sản xuất vỏ bao.
- + Triển khai thực hiện dự án phát điện nhiệt khí dư (tận dụng nhiệt dư của lò trong quá trình đốt than và nhiên liệu thay thế như rác công nghiệp...)
- + Triển khai thực hiện đầu tư, dự án điện rác QNC – Công suất 60MW.

3/. Nhiệm vụ khác:

- Tiếp tục tập trung đổi mới mô hình quản trị Công ty.
- Triển khai phát hành cổ phiếu nâng vốn điều lệ.

- Tập trung mọi nguồn lực, triển khai nhiều giải pháp quyết liệt, đồng bộ đối với hoạt động sản xuất, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến công nghệ nhằm tăng năng suất, ổn định chất lượng sản phẩm, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm.

- Rà soát bố trí sắp xếp lại bộ máy tổ chức cho phù hợp với yêu cầu SXKD.

- Đẩy mạnh công tác tiêu thụ, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm nội địa, chú trọng thị trường xi măng xuất khẩu, nâng tỷ lệ tiêu thụ xi măng đạt trên 80%.

- Xử lý giải quyết dứt điểm các tồn tại, vướng mắc của các dự án hạ tầng (tại Cẩm Phả, Hạ Long và khu vực Uông Bí).

- Tập trung đồng bộ, linh hoạt trong chỉ đạo điều hành quản lý, rà soát bố trí sắp xếp, cơ cấu tổ chức, phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ chuyên môn và tính chất công việc.

- Xây dựng và triển khai các biện pháp quản lý và sử dụng thiết bị máy móc, dây chuyền sản xuất, kỹ thuật công nghệ phù hợp. Rà soát, điều chỉnh áp dụng các định mức chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật phù hợp và kịp thời, sát với tình hình thực tế, đảm bảo hiệu quả kinh tế cao nhất.

- Tìm kiếm lựa chọn, cung ứng và quản lý tốt nguyên nhiên liệu, vật tư đầu vào đưa tiêu chí tiết kiệm vật tư nguyên nhiên liệu, năng lượng, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả, giảm chi phí.

- Tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ và tạo điều kiện của các cấp chính quyền và các Sở ban ngành, tăng cường công tác phối kết hợp giữa chuyên môn với các tổ chức đoàn thể và các phòng ban đơn vị trong Công ty.

- Chú trọng công tác an toàn vệ sinh lao động, công tác môi trường, công tác quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn hệ thống ISO. Thực hiện tốt công tác quản lý và sử dụng và bảo vệ tài nguyên, than, đá, sét... một cách có hiệu quả.

- Cập nhật và vận dụng kịp thời các cơ chế chính sách, chế độ của Nhà nước trên các mặt công tác, từ đó có những giải pháp phù hợp, đem lại hiệu quả cao nhất.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 6:

Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC ký ngày 12/04/2021 gồm Báo cáo tài chính riêng số: 120421.003/BCTC.KT5, Báo cáo tài chính hợp nhất số 120421.004/BCTC.KT5.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 7:

Thông qua việc chi trả thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2020:

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 Công ty dự kiến chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty với tỷ lệ 1,5% lợi nhuận sau thuế, mặc dù năm 2020 kết quả đã có lãi, tuy nhiên lũy kế đến hết năm 2020 lợi nhuận vẫn âm, do vậy thống nhất năm 2020 không thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS Công ty.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 8:

Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ Công ty (theo tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ số: 693/TTr-QNC, ngày 19/05/2021).

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 9:

Thông qua Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động BKS Công ty (sửa đổi theo quy định tại Thông tư 166/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán).

Căn cứ nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động BKS Công ty sau khi được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Thống nhất ủy quyền và giao cho Người đại diện theo pháp luật Công ty hoàn thiện, ban hành áp dụng theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 10:

Thống nhất thông qua ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty thực hiện việc sửa đổi Điều lệ hoạt động Công ty, thay đổi Giấy đăng ký kinh doanh, đăng ký lưu ký, niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành tăng vốn và các thủ tục khác có liên quan theo quy định của pháp luật và điều lệ hiện hành của Công ty.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 11:

Thông qua việc chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC) Trụ sở chính: Số 1 Lê Phụng Hiểu – Hoàn Kiếm - Hà Nội – Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh năm 2021.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 12:

Thông nhất thông qua việc ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành thực hiện:

1. Tiếp tục chủ động rà soát, đánh giá toàn bộ các nguồn lực tài sản, tài nguyên, khoáng sản, dự án cơ sở hạ tầng ... của Công ty, vốn góp, các khoản đầu tư của QNC tại các công ty con, các khoản đầu tư tài chính. Quyết định triển khai các phương án như đầu tư, bán, thanh lý, chuyển nhượng, hợp tác kinh doanh, cho thuê, chuyển nhượng (thoái vốn) ... nhằm tăng cường tài chính phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đem lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

2. Thực hiện kiện toàn, bố trí, sắp xếp lại bộ máy tổ chức và nhân sự các cấp đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với mô hình và yêu cầu sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 13:

Thông qua việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2021, không quá 1,5% lợi nhuận sau thuế (khi lũy kế kết quả kinh doanh năm 2021 không âm).

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 14:

Thông qua việc Ủy quyền và giao cho Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, Ban kiểm soát Công ty tiếp tục yêu cầu các đơn vị và cá nhân liên quan xử lý, giải quyết các tồn tại liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2019, 2020 và các Nghị quyết/quyết định/yêu cầu của HĐQT Công ty năm 2019, năm 2020 theo quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 15:

Thông nhất thành lập Công ty gồm các nội dung sau:

- TÊN CÔNG TY: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ XANH QNC
- Viết tắt: Ecogreen Bag.
- Địa chỉ: Khu Hợp Thành, Phường Phương Nam, TP Uông Bí, tỉnh Quảng
- Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất giấy nhãn, bì nhãn, bì bìa từ giấy và bì; Sản xuất bì bằng gỗ.....
- Vốn điều lệ dự kiến: 50 tỷ Việt nam đồng.

Trong đó:

- + Công ty Cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh: Chiếm 65% vốn góp;
- + Số vốn còn lại được huy động từ các tổ chức/cá nhân có điều kiện, năng lực trong và ngoài Công ty.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2021.

Thông nhất ủy quyền và giao cho Tổng giám đốc Công ty tổ chức triển khai thực hiện lựa chọn nhà đầu tư và hoàn tất các thủ tục thành lập Công ty theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 16:

Thông nhất triển khai thực hiện đầu tư hiện giai đoạn 2 dự án Khu dân cư Đông Yên Thanh, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh gồm các nội dung sau:

- Hình thức ký hợp đồng hợp tác đầu tư giữa Công ty QNC với đối tác, đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm trong quản lý và điều hành dự án.

- Nội dung thực hiện bao gồm: Toàn bộ cơ sở hạ tầng kỹ thuật và quyền sử dụng đất, quyền thuê đất của dự án.

- Đơn vị ký hợp đồng hợp tác:

+ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng S&S Group (đơn vị đã được lựa chọn, thẩm định, đánh giá bởi QNC và UBND thành Phố Uông Bí).

+ Địa chỉ: Tổ 2, Khu 1B, Phường Hồng Hải, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

+ Mã số thuế: 5702081947.

- Phương thức hợp tác:

+ Hai Bên hợp tác đầu tư có thành lập pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản ngân hàng riêng. Mọi quyền điều hành hoạt động của Dự án do Pháp nhân mới chịu trách nhiệm và có sự theo dõi phối hợp của hai bên.

+ Công ty QNC đồng ý ủy quyền và giao cho pháp nhân mới thực hiện toàn bộ các hạng mục công trình của Dự án: tư vấn thiết kế, giải phóng mặt bằng, đấu thầu, mời thầu, thi công các hạng mục HTKT, tổ chức quản lý, kinh doanh dự án, huy động vốn, chịu trách nhiệm đầu tư xây dựng công trình từ GPMB, thiết kế các hạng mục HTKT, cung cấp thiết bị công nghệ, thi công xây dựng và chuyển giao các hạng mục HTKT cho cơ quan quản lý nhà nước, địa phương;

+ Pháp nhân mới phải cam kết đảm bảo và tuân thủ đúng quy định của nhà nước về chế độ chính sách, luật định, không để xảy ra tình trạng nợ đọng, chậm nộp các nghĩa vụ thuế, phí liên quan đến dự án đối với nhà nước, làm ảnh hưởng đến hình ảnh, quyền lợi của QNC. Trong trường hợp để xảy ra tình trạng trên, đối tác và người đại diện Pháp luật của pháp nhân mới hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

+ Pháp nhân mới được quyền huy động vốn, chịu trách nhiệm pháp lý về việc sử dụng vốn cho dự án.

+ Tỷ lệ góp vốn: Công ty QNC tham gia góp vốn: không vượt quá 40% vốn điều lệ pháp nhân mới; Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng S&S Group và các cá nhân liên quan: không thấp hơn 60% Vốn điều lệ pháp nhân mới.

- Thời gian thực hiện: Kể từ quý 2/2021.
- Thống nhất ủy quyền và giao cho Tổng giám đốc Công ty, người đại diện theo pháp luật Công ty thực hiện:
 - + Thương thảo và ký hợp đồng hợp tác với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng S&S Group.
 - + Xác định giá trị, chi phí, lợi nhuận của QNC đã đầu tư đối với dự án để làm cơ sở thống nhất với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng S&S Group.
 - + Thực hiện góp vốn thành lập pháp nhân mới theo tỷ lệ, cử đại diện tham gia quản lý phần vốn góp của QNC tại Công ty pháp nhân mới, bố trí nhân sự của QNC tham gia quản lý, thực hiện hợp đồng hợp tác, pháp nhân mới đảm bảo việc quản lý, tổ chức thực hiện dự án theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.
 - + Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, công việc và các thủ tục liên quan đến hợp đồng hợp tác đầu tư, thực hiện dự án theo quy định.

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 17:

Thống nhất thông qua kết quả chào bán và tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ cụ thể:

Căn cứ Nghị quyết số 797/NQ-DHCD ngày 31/05/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng quản trị đã triển khai phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ. Căn cứ Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ ngày 01/02/2021, kết thúc đợt phát hành, Công ty đã thu được 112.780.910.000 đồng. tính đến ngày 23/02/2021, Công ty đã sử dụng số tiền theo đúng Báo cáo tình hình sử dụng vốn số 258/BC-QNC ngày 23/02/2021, và báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu sau phát hành số 050321.011/BCTC.KT5 do hãng kiểm toán AASC ký ngày 05/03/2021 (Các nội dung: Báo cáo kết quả chào bán, Báo cáo tình hình sử dụng vốn, Báo cáo kiểm toán vốn chủ sở hữu đã được công bố thông tin trên website công ty, trang thông tin điện tử của SGDCCK Hà Nội và của UBCKNN theo quy định).

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.

Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Nội dung 18:

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành thay mặt Đại hội đồng Cổ đông toàn quyền quyết định và thực hiện một số nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội thường niên nhằm đáp ứng kịp thời cho hoạt động kinh doanh của Công ty (các nội dung thực hiện sẽ được báo cáo trong kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất).

Kết quả biểu quyết của Đại hội

Tán thành: 43.462.195 cổ phần, đạt 100 % tổng cổ phần biểu quyết.


Không tán thành: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

Ý kiến khác: Không cổ phần, đạt 0 % tổng cổ phần biểu quyết.

PHẦN THỨ TƯ
CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Ông: Hoàng Kông: Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.
2. Đại hội đã biểu quyết thông qua 100% nhất trí toàn văn Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.
3. Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đã được đọc trước Đại hội và được Đại hội biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100%.
4. Ông Trần Quang Tịnh: Trưởng BKS bế mạc Đại hội.
5. Ông Hoàng Kông: Kết thúc Đại hội.
6. Biên bản này được lập hồi **11 giờ 05, ngày 11 tháng 06 năm 2021** tại Khách sạn Vinpearl Resort & Spa Hạ Long (Địa chỉ: Đảo Rều, Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Quảng Ninh).

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Hoàng Kông

CHỦ TOA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY



Đỗ Hoàng Phúc